

Số: 382/TB-ĐHNH-QLĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc điều chỉnh giảng đường học kỳ 1 năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông báo số 930/TB-ĐHNH-QTTS, ngày 06/11/2024 về việc thi công lắp đặt vách ngăn tại giảng đường B.
Phòng Quản lý Đào tạo thông báo đến các Khoa, Phòng Thanh tra, Giảng viên và Sinh viên đại học chính quy về việc điều chỉnh giảng đường học các lớp học phần sau:

Thời gian áp dụng điều chỉnh từ thứ 2 tuần 11 (ngày 11/11/2024) đến hết học kỳ 1 năm học 2024 - 2025.

Lưu ý: Đối với các học phần đã đăng ký giảng online thực hiện theo kế hoạch.

STT	MÃ LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	CA TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC CŨ	GD HỌC MỚI	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL
1	AMA301_241_1_D04	Toán cao cấp 1	2	30	C	5	4-8,13	B1.104	B1.101	TĐ	KHDLTKD
2	AMA301_241_1_D11	Toán cao cấp 1	2	30	C	2	4-8,13	B1.104	B1.101	TĐ	KHDLTKD
3	SOC301_241_1_D01	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	C	6	4-8,13	B1.104	B1.101	TĐ	KHXXH
4	MLM306_241_1_D08	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	2	4-8,13-16	B1.403	B1.202	TĐ	KHXXH
5	MLM306_241_1_D09	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	2	4-8,13-16	B1.404	B1.205	TĐ	KHXXH
6	MLM306_241_1_D11	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	3	4-8,13-16	B1.303	B1.101	TĐ	KHXXH
7	MLM306_241_1_D13	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	6	4-8,13-16	B1.404	B1.103	TĐ	KHXXH
8	MLM306_241_1_D19	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	3	4-8,13-16	B1.204	B1.102	TĐ	KHXXH
9	MLM306_241_1_D21	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	4	4-8,13-16	B1.104	B1.205	TĐ	KHXXH
10	MLM306_241_1_D22	Triết học Mác - Lênin	3	45	C	4	4-8,13-16	B1.104	B1.206	TĐ	KHXXH

STT	MÃ LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	CA TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC CŨ	GD HỌC MỚI	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL
11	MLM306_241_1_D26	Triết học Mác - Lênin	3	45	C	5	4-8,13-16	B1.304	B1.102	TĐ	KHXXH
12	MLM306_241_1_D32	Triết học Mác - Lênin	3	45	S	6	4-8,13-16	B1.304	B1.201	TĐ	KHXXH
13	ACC301_241_1_D09	Nguyên lý kế toán	3	45	C	3	4-8,13-16	B1.403	B1.101	TĐ	KTKT
14	MES302_241_1_D02	Kinh tế học vi mô	3	45	C	2	4-8,13-16	B1.204	B1.102	TĐ	KTQT
15	MES302_241_1_D04	Kinh tế học vi mô	3	45	C	3	4-8,13-16	B1.304	B1.102	TĐ	KTQT
16	MES302_241_1_D07	Kinh tế học vi mô	3	45	C	5	4-8,13-16	B1.204	B1.105	TĐ	KTQT
17	MES302_241_1_D09	Kinh tế học vi mô	3	45	S	5	4-8,13-16	B1.204	B1.105	TĐ	KTQT
18	MES302_241_1_D12	Kinh tế học vi mô	3	45	C	6	4-8,13-16	B1.204	B1.102	TĐ	KTQT
19	MES302_241_1_D16	Kinh tế học vi mô	3	45	C	6	4-8,13-16	B1.303	B1.105	TĐ	KTQT
20	MES303_241_1_D03	Kinh tế học vĩ mô	3	45	C	3	4-8,13-16	B1.404	B1.106	TĐ	KTQT
21	MES303_241_1_D06	Kinh tế học vĩ mô	3	45	C	4	4-8,13-16	B1.204	B1.301	TĐ	KTQT
22	MES303_241_1_D08	Kinh tế học vĩ mô	3	45	C	5	4-8,13-16	B1.403	B1.201	TĐ	KTQT
23	MES303_241_1_D09	Kinh tế học vĩ mô	3	45	C	5	4-8,13-16	B1.404	B1.202	TĐ	KTQT
24	MES303_241_1_D12	Kinh tế học vĩ mô	3	45	C	6	4-8,13-16	B1.304	B1.306	TĐ	KTQT
25	MES303_241_1_D16	Kinh tế học vĩ mô	3	45	S	5	4-8,13-16	B1.304	B1.106	TĐ	KTQT
26	LAW350_241_1_D02	Lý luận nhà nước và pháp luật	3	45	S	2	4-8,13-16	B1.204	B1.405	TĐ	LKT
27	LAW349_241_1_D13	Pháp luật đại cương	2	30	S	3	4-8,13	B1.104	B1.103	TĐ	LKT
28	LAW349_241_1_D16	Pháp luật đại cương	2	30	S	6	4-8,13	B1.403	B1.202	TĐ	LKT
29	ELI307_241_1_D04	Dẫn luận ngôn ngữ học	2	30	S	2	4-8,13	B1.104	B1.406	TĐ	NN
30	ELI308_241_1_D01	Nhập môn ngành Ngôn ngữ Anh	2	30	C	3	4-8,13	B1.204	A304	TĐ	NN

STT	MÃ LỚP HP	TÊN MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	CA TIẾT	THỨ	TUẦN	GD HỌC CŨ	GD HỌC MỚI	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL
31	ENS303_241_1_D01	Tiếng Anh 1 - Đọc 1	3	45	C	2	4-8,13-16	B1.303	B1.105	TĐ	NN
32	ENS304_241_1_D01	Tiếng Anh 1 - Viết 1	3	45	C	2	4-8,13-16	B1.304	A305	TĐ	NN
33	ENS304_241_1_D03	Tiếng Anh 1 - Viết 1	3	45	S	2	4-8,13-16	B1.303	A302	TĐ	NN
34	ENS304_241_1_D06	Tiếng Anh 1 - Viết 1	3	45	S	6	4-8,13-16	B1.303	B1.301	TĐ	NN
35	MKE308_241_1_D11	Nguyên lý Marketing	3	45	C	5	4-8,13-16	B1.303	B1.205	TĐ	QTKD
36	MKE308_241_1_D15	Nguyên lý Marketing	3	45	S	2	4-8,13-16	B1.304	A303	TĐ	QTKD
37	MKE308_241_1_D16	Nguyên lý Marketing	3	45	S	5	4-8,13-16	B1.303	B1.201	TĐ	QTKD
38	MAG322_241_1_D08	Quản trị học	3	45	C	3	4-8,13-16	B1.303	A305	TĐ	QTKD
39	MAG322_241_1_D09	Quản trị học	3	45	S	3	4-8,13-16	B1.304	B1.305	TĐ	QTKD
40	MAG322_241_1_D14	Quản trị học	3	45	S	6	4-8,13-16	B1.204	B1.302	TĐ	QTKD
41	FIN314_241_1_D02	Tài chính hành vi	3	45	S	5	12-20	B1.104	B1.202	TĐ	TC

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các Khoa;
- Phòng Thanh tra, Phòng QTTS;
- Phòng TS&TT (để đăng website);
- Lưu: Phòng QLDT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

Nguyễn Thị Huỳnh Uyên